

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Lệ và ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:
Bà H Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V, sinh năm 1983, tại xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Vũ Thị A; có 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu Th, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, ban đêm thường xuyên đi chơi lang thang tại thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Trên đường đi chơi, V phát hiện trước cửa Trung tâm mua sắm điện tử - điện lạnh - đồ gia dụng Huy H có địa chỉ tại khu Thượng, thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 làm chủ có bày bán nhiều kết sắt. Quan sát thấy ban đêm anh H vẫn để các kết sắt ở ngoài cửa, không có người trông giữ nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt các kết sắt của anh H bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng 01 giờ ngày 21/6/2021, V kéo xe cải tiến của gia đình đi từ nhà ở thôn V, xã V, huyện B theo lối bờ sông Sắt đến cửa hàng của anh H. Quan sát thấy vắng người, nhà anh H đã tắt điện đi ngủ, ngoài cửa để nhiều kết sắt các loại không có người trông giữ, V đi đến dùng hai tay lần lượt vắn 02 chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp (loại có 2 khóa, gồm khóa chìa và khóa mật mã điện tử, trọng lượng 50kg/kết) ra phía ngoài, sau đó vắn từng chiếc kết sắt lên xe cải tiến rồi mang về nhà cất giấu.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, V tiếp tục kéo xe cải tiến đến cửa hàng của anh H, rồi tiếp tục dùng tay lần lượt vắn 03 chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp (loại có 2 khóa, gồm khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 50kg/kết) lên xe cải tiến rồi mang về nhà cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: 02 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, loại khóa chìa và khóa mật mã điện tử, trọng lượng 50kg/kết, trị giá 2.000.000 đồng; 03 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 50kg/kết, trị giá 3.900.000 đồng. Tổng trị giá là 5.900.000 đồng.

Tiếp đến, khoảng 01 giờ ngày 15/9/2021, V một mình đẩy xe cải tiến đi đến cửa hàng của anh H để trộm cắp tài sản. Quan sát thấy không có người trông giữ, V đi đến dùng 2 tay vắn 02 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp (loại có 2 khóa, gồm khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 90kg/kết) lên xe cải tiến mang về nhà. Sau đó, V tiếp tục quay lại lấy thêm 02 kết sắt cùng loại mang về cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: 04 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 90kg/kết tổng trị giá 6.200.000 đồng

Việc V cất giấu các tài sản trên tại nhà, do nhà V chỉ có V ở với con gái còn nhỏ, nên ngoài V, không ai khác biết nguồn gốc tài sản.

Sáng ngày 15/9/2021, sau khi ngủ dậy, anh H mở cửa hàng phát hiện thấy bị mất kết sắt nên đã kiểm tra hệ thống Camera an ninh thì phát hiện thấy Nguyễn Thị V là người đã trộm cắp kết sắt vào ngày 15/9/2021, nên trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang. Ngày 16/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã triệu tập V đến làm việc, V đã khai nhận toàn bộ

hành vi và tự nguyện giao nộp 04 kết sắt đã chiếm đoạt của anh H vào ngày 15/9/2021 và 01 xe cải tiến. Ngoài ra trong quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, V tự khai nhận vào ngày 21/6/2021 và 22/6/2021, V còn chiếm đoạt của anh H 05 kết sắt khi chưa ai biết V là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra các chiếc kết sắt đó.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giam;

Hình phạt bổ sung: không đề nghị;

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại toàn bộ tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không phải giải quyết về trách nhiệm dân sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại nộp ngân sách 01 chiếc xe cải tiến.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh H, tình tiết như mô tả ở trên; bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, khai tại cơ quan điều tra: Anh H đã bị kẻ gian trộm cắp chiếm đoạt 09 kết sắt (02 kết sắt loại khóa chìa và khóa mật mã điện tử, trọng lượng 50kg/kết; 03 kết sắt loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 50kg/kết; 04 kết sắt loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 90kg/kết). Anh đã nhận lại được tài sản do cơ quan điều tra thu hồi của bị cáo và trả lại cho anh, anh không yêu cầu bồi thường và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/6/2021 đến ngày 15/9/2021, tại khu Thượng, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Thị V đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H 02 kết sắt loại khóa chìa và khóa số mật mã điện tử, trọng lượng 50kg/kết; 03 kết sắt loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 50kg/kết; 04 kết sắt loại khóa chìa và khóa số mật mã xoay vòng tròn, trọng lượng 90kg/kết. Tổng trị giá tài sản V chiếm đoạt là 12.100.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác ; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức rõ được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bị cáo đã chiếm đoạt 09 kết sắt tổng trị giá là 12.100.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội khác của mình và tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 03 lần, mỗi lần đều có đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thì mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, góp phần hạn chế và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại toàn bộ tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng: 09 kết sắt đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại anh H là phù hợp. Đối với xe cải tiến của bị cáo là phương tiện phạm tội, thuộc sở hữu của riêng bị cáo, còn giá trị nên, cần tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giam (17/9/2021)

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 xe cải tiến đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường